**KẾ HOẠCH TUẦN 01/12**

***(Từ 02/12 đến 06/12/2023)***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỨ 2** | **THỨ 3** | | **THỨ 4** | | | **THỨ 5** | | | **THỨ 6** | |
| **Đón trẻ** | Kiểm tra sức khoẻ trẻ trước khi vào lớp  Trao đổi phụ huynh tình hình học của một số bé  Nhắc trẻ rửa tay dưới sân trường trước khi lên lớp  Trao đổi với phụ huynh không để cháu lên lớp một mình  Nhắc trẻ đi học sớm | | | | | | | | | |
| **TD sáng** | * Chào cờ * Sinh hoạt dưới cờ | * Khởi động: đi vòng tròn kết hợp các kiểu chân (đi nhóm gót, đi khom lưng, đi bằng gót bàn chân) * Trọng động: Bài “Con cào cào”   - Động tác Tay 2: 2 tay đưa ra trước lên cao;  - Chân 2: Ngồi khuỵu gối;  - Lườn 1: Đứng cúi gập người về trước, tay chạm ngón chân  - Bụng 2: Đứng quay người sang 2 bên;  - Bật 2: bật tách chân, khép chân   * Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, hít thở sâu | | * Khởi động: đi vòng tròn kết hợp các kiểu chân (đi nhóm gót, đi khom lưng, đi bằng gót bàn chân) * Trọng động: Tập bài dân vũ “Rửa tay” * Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, hít thở sâu | | * Khởi động: đi vòng tròn kết hợp các kiểu chân (đi nhóm gót, đi khom lưng, đi bằng gót bàn chân) * Trọng động: Bài “Con cào cào”   - Động tác Tay 2: 2 tay đưa ra trước lên cao;  - Chân 2: Ngồi khuỵu gối;  - Lườn 1: Đứng cúi gập người về trước, tay chạm ngón chân  - Bụng 2: Đứng quay người sang 2 bên;  - Bật 2: bật tách chân, khép chân  Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, hít thở sâu | | | * Khởi động: đi vòng tròn kết hợp các kiểu chân (đi nhóm gót, đi khom lưng, đi bằng gót bàn chân) * Trọng động: Tập bài dân vũ “Rửa tay” * Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng, hít thở sâu | |
| **Trò chuyện sáng** | - Trò chuyện với trẻ về các loại quả | Cô đố về các con vật | | Trò chuyện cách vận động của con ếch | | | Ôn lại các bài hát đã học | | | **-**Trò chuyện về các phương tiện trên không | |
| **Giờ học** | **- Kể chuyện “Quả bầu tiên”** | **Qúa trình phát triển và điều kiện sống của con ếch**  **Trò chơi với chữ n, đ, o, a** | | **Bật xa 40-50 cm**  **Lịch sự khi đi xe buýt** | | | **Gộp trong phạm vi 8**  **Hát “Múa với bạn Tây Nguyên”** | | | **Nặn kinh khí cầu** | |
| **Chơi ngoài trời** | -TCVĐ: Ai nhanh hơn  -Chơi tự do:  Bolling, đá banh, búng thun, thảy banh vào chai, nhảy bao bố, chạy xe đạp, chui qua cổng, chơi cát, nước… | - Hoạt động phòng Thể dục  - TCDG: Ném còn  - Chơi tự do : bolling, đá banh, búng thun, búng hạt me, cắp cua, thảy banh vào chai, nhảy bao bố, chạy xe đạp, chơi cát, nước… | | - Hoạt động phòng Thư viện  - Chăm sóc cây: Nhổ cỏ, tưới nước, nhặt lá vàng...(vườn cây)  -Chơi tự do : bolling, đá banh, búng thun, búng hạt me, cắp cua, thảy banh vào chai, nhảy bao bố, chạy xe đạp, chơi cát, nước… | | | - TCVĐ: Ai nhanh hơn  - Chơi tự do : Bolling, đá banh, búng thun, búng hạt me, cắp cua, thảy banh vào chai, nhảy bao bố, chạy xe đạp, chơi cát, nước… | | | - Hoạt động phòng âm nhạc  - Quan sát: cây hoa có trong sân trường. (Gọi tên nhóm cây cối, con vật theo đặc điểm chung (CS 92))  - TCDG: Ném còn  - Chơi tự do : Bolling, đá banh, búng thun, búng hạt me, cắp cua, thảy banh vào chai, nhảy bao bố, chạy xe đạp, chơi cát, nước… | |
| **Giờ chơi** | - Góc kể chuyện: Bé kể lại chuyện “ Qủa bầu tiên”  - Góc học tập: Tìm các con vật cùng nhóm  -Góc phân vai: Bé chơi Cửa hàng bán hoa  -Góc tạo hình: Bé vẽ theo ý thích.  - Góc xây dựng: Bé xây nông trại  - Góc âm nhạc: Bé múa hát theo ý thích  - Góc đọc sách: Xem tranh, truyện và tập kể chuyện theo tranh | - Góc chữ viết: bé tìm chữ n, đ,o, a trong bài thơ  - Góc toán: Bé xếp quá trình phát triển của con ếch  - Góc học tập: Tìm các con vật cùng nhóm  -Góc tạo hình: Bé vẽ theo ý thích.  -Góc phân vai: Bé chơi Cửa hàng bán hoa  - Góc xây dựng: Bé xây nông trại  - Góc âm nhạc: Bé múa hát theo ý thích  - Góc đọc sách: Xem tranh, truyện và tập kể chuyện theo tranh | | - Góc học tập: Tìm các con vật cùng nhóm  -Góc phân vai: Bé chơi Cửa hàng bán hoa  -Góc tạo hình: Bé vẽ theo ý thích.  - Góc xây dựng: Bé xây nông trại  - Góc đọc sách: Xem tranh, truyện và tập kể chuyện theo tranh  - Góc toán: Bé tô đồ số 8 | | | -Góc tạo hình: Bé vẽ theo ý thích.  -Góc phân vai: Bé chơi Cửa hàng bán hoa  - Góc xây dựng: Bé xây nông trại  - Góc âm nhạc: Bé hát bài hát “Múa với bạn Tây Nguyên”  - Góc toán: Làm bài tập gộp trong phạm vi 8 | | | - Góc học tập: Tìm các con vật cùng nhóm  -Góc phân vai: Bé chơi Cửa hàng bán hoa  -Góc tạo hình: Nặn kinh khí cầu  - Góc xây dựng: Bé xây nông trại  - Góc âm nhạc: Bé múa hát theo ý thích  - Góc đọc sách: Xem tranh, truyện và tập kể chuyện theo tranh | |
| **Giờ ăn** | Múc thức ăn vừa đủ, lấy nước vừa đủ uống | | | | | | | | | |
| **Giờ ngủ** | Rèn trẻ không giẫm chân lên chiếu | | | | | | | | | |
| **Giờ vệ sinh** | Rèn thao tác rửa tay | | | | | | | | | |
| **Sinh hoạt chiều** | Bé học ngoại khóa TDNĐ  -Ôn lại câu chuyện “Qủa bầu tiên” | Bé học ngoại khóa AV  -Làm bài tập KPKH trang 13 | Bé học ngoại khóa Vẽ  -Trò chuyện cho trẻ quan tâm đến sự công bằng trong nhóm chơi | | Bé học ngoại khóa AV  -Ôn lại bài hát “Múa với bạn Tây Nguyên | | | Bé học ngoại khóa TDNĐ  -Bé hoàn thành bài tập nặn kinh khí cầu | | |
| **Nhận xét cuối ngày** |  |  |  | |  | | |  | | |

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai, ngày 2 tháng 12 năm 2024

**Đề tài: Kể chuyện “Qủa bầu tiên”**

1. **Mục đích - yêu cầu :**

* Trẻ hiểu nội dung truyện và nhớ tên các nhân vật. Biết được hai tính cách đối lập nhau: hiền lành – tốt bụng; tham lam – độc ác.

1. **Chuẩn bị:**

* Tranh chuyện, rối tay
* Tranh cho trẻ ráp
* Nhạc bài: Vườn cây của ba

1. **Tiến hành:**

* **Hoạt động 1 : Kể chuyện**
* Có một câu bé luôn được mọi người yêu mến, một hôm cậu đã cứu con chim én và giúp đỡ con chim én. Chim én rất biết ơn cậu bé. Điều gì sẽ xảy ra giữa chim én và cậu bé. Hôm nay cô kể các con nghe câu chuyện “Quả bầu tiên” nhé!
* Cô kể lần 1 + tranh .
* Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?
* Trong câu chuyện có những nhân vật nào?
* Cô kể lần 2 kết hợp rối tay
* **Trích dẫn, đàm thoại**:
* Theo các con, chú bé là người như thế nào?
* Khi thấy chim Én bị thương, chú bé đã làm gì?
* Trích dẫn: “ Một hôm có….con Én đã khỏi đau”
* Giải thích từ “ hiền lành, tốt bụng”: luôn sẵn lòng giúp đỡ mọi người, yêu quý loài vật, cây cỏ quanh mình.
* Các con thử tưởng tượng xem chú bé đã chăm sóc chim én như thế nào?
* Chim én có ở mãi bên chú bé không ?
* Trích dẫn: “ Mùa thu….về đây với anh”
* Chim én đã làm gì để trả ơn chú bé?
* Nếu các con là chim én, các con sẽ trả ơn chú bé như thế nào?
* Trích dẫn: “ Mùa xuân tươi đẹp đã tới….châu báo và thức ăn ngon”
* Tên địa chủ đã làm gì chim én?
* Trích dẫn: “ Tên địa chủ….mau kiếm hạt bầu về đây cho ta”
* Tên địa chủ đã nhận được kết quả như thế nào?
* Trích dẫn :“Con én khốn khổ bay đi…đến hết câu chuyện”
* Giải thích từ “ tham lam”: muốn mọi thứ là của mình, không và không muốn chia sẻ cho ai.
* Các con thích nhân vật nào? Vì sao?
* Giáo dục: Trẻ biết sống hiền lành tốt bụng, biết giúp đỡ mọi người và biết ơn những người đã giúp đỡ mình. Không sống tham lam như tên địa chủ, như vậy sẽ không được hưởng niềm vui và hạnh phúc.
* **Hoạt động 2: Ráp tranh**
* Cách chơi : Cô chia lớp làm 4 đội, mỗi đội có một tranh truyện. Cho các đội ráp tranh sau đó nói lại nội dung của tranh
* Cho trẻ bài hát “Em yêu cây xanh”

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ ba, ngày 3 tháng 12 năm 2024

**ĐỀ TÀI: QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA CON ẾCH**

1. **MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:**

* Trẻ biết được quá trình phát triển của ếch trải qua 6 giai đoạn : Ếch mẹ đẻ trứng – nở ra nòng nọc – nòng nọc mọc 2 chân sau – nòng nọc mọc thêm 2 chân trước – ếch con – ếch trưởng thành.

1. **CHUẨN BỊ:**

* Đoạn phim về quá trình phát triển của con ếch.
* Hình ảnh powerpoint con ếch, vòng đời của ếch.
* Ba bộ tranh vòng đời của ếch.

1. **TIẾN HÀNH:**

* **Hoạt động 1:**
* Cho trẻ nghe và hát bài: “ếch ộp”
* Hỏi trẻ ếch kêu như thế nào?
* Cho trẻ xem nòng nọc trong ly thủy tinh
* Đây là con gì? (Trẻ trả lời)
* Cô giới thiệu đó là nòng nọc
* **Hoạt động 2:**
* Cô giới thiệu câu chuyện về nòng nọc.
* Nghe chuyện: nòng nọc tìm mẹ
* Các con có biết mẹ của nòng nọc là ai không? (là con ếch)
* Vì sao các con biết ếch là mẹ của nòng nọc? (Vì ếch kêu ộp ộp)
* Để biết được vì sao ếch là mẹ của nòng nọc, thì bây giờ chúng ta hãy tìm hiểu về “Sự sinh trưởng phát triển của con ếch”
* Cô cho trẻ quan sát tranh về quá trình phát triển của con ếch.
* Cho trẻ nêu đặc điểm của con ếch? Môi trường sống? thức ăn?
* Cô cho trẻ quan sát trứng ếch: Cho trẻ nhận xét về trứng ếch?
* Cô khái quát lại: trứng ếch sờ vào nó mềm, mượt, trong có màu đen. Một thời gian sau trứng nở thành nòng nọc có đầu to, có đuôi dài.
* Cô cho trẻ quan sát nòng nọc : Cho trẻ nhận xét về con nòng nọc (con nòng nọc có 2 chân sau, con nòng nọc có 4 chân và rụng đuôi, ếch con).
* Cô khái quát lại: đặc điểm của con ếch: Có 2 mắt lồi, 2 chân trước ngắn, 2 chân sau to và dài, hỏi trẻ 2 chân sau to và dài để làm gì? Da ếch có nhiều màu sắc
* Ếch sống ở dưới nước, đôi lúc nó ở trên cạn, đến mùa sinh sản ếch lên bờ để đẻ trứng trên bải cỏ ven hồ. Thức ăn của ếch là những loại côn trùng.
* Trứng nở thành con nòng nọc : có đầu to, có đuôi, một thời sau nòng nọc mọc hai chân sau, Thêm một thời gian nữa nòng nọc mọc thêm hai chân trước nữa, như vậy nòng nọc có mấy chân ( cho trẻ đếm), nòng nọc mọc đủ 4 chân nòng nọc rụng đuôi và bò lên trên đất sẽ trở thành ếch con và sau đó lớn lên thành ếch mẹ.
* Cô khái quát lại: Sự phát triển của con ếch:
* Êch mẹ ->đẻ trứng -> nòng nọc mọc 2 chân sau -> nòng nọc mọc thêm 2 chân trước -> nòng nọc rụng đuôi ->ếch con -> ếch mẹ.
* Cho trẻ xem đoạn phim: về sự phát triển của ếch.
* Cho trẻ đứng dậy vận động bài hát chú ếch con.
* Trò chơi: Cùng nhau thi tài
* Cách chơi: Cô chia lớp làm 3 đội. Nhiệm vụ của mỗi đội. Các con hãy lần lượt bật qua những con suối lên tìm vòng đời của ếch phù hợp và gắn lên bảng. Khi cô hô kết thúc đội nào gan đúng thì đội đó thắng cuộc
* Trò chơi: Ai thông minh hơn
* Cô phát mỗi trẻ một rổ đựng hình vòng đời của ếch và cho trẻ chọn hình đúng theo yêu cầu của cô
* **Hoạt động 3:**
* Kết thúc: Nhận xét tuyên dương
* Cho trẻ nghe hát bài “ Chú ếch con ”

**ĐỀ TÀI: TRÒ CHƠI VỚI CHỮ N, Đ, O, A**

1. **Mục đích yêu cầu**

* Trẻ nhận biết và phát âm nhanh chữ cái n, đ, o, a thông qua các trò chơi.
* Trẻ nắm được cách chơi, luật chơi của các trò chơi.

1. **Chuẩn bị**

* Trang trí khu rừng.
* Nét rời chữ cái n, đ, o, a. Bảng chữ cái.
* Nhạc: Âm thanh khu rừng, bảng chữ cái tiếng việt.
* Nắp chai chứa chữ cái đã học. Bức tranh con đường.

1. **Tiến hành hoạt động**

* **Hoạt động 1: Ôn chữ cái n, đ, o, a**
* Bây giờ cô cháu ta cùng mở chiếc hộp xem bên trong có gì nào! Bên trong lại có những hộp quà nhỏ đấy, vậy thì cô sẽ trao cơ hội mở những chiếc hộp nhỏ cho các con nhé!
* Bên trong chiếc hộp có gì nhỉ. Nhiệm vụ của 4 đội là hãy chọn những nét rời ghép thành chữ n, đ, o, a Đội nào ghép nhanh, đúng chữ theo cô yêu cầu đội đó sẽ chiến thắng. Các con sẵng sàng chưa.
* Các đội ghép xong chữ mang lên cho cô trưng bày, cô mời đại diện từng đội lên phát âm chữ của đội mình.
* Cô nhận xét.
* Cho trẻ đọc lại chữ cái n, đ, o, a
* **Hoạt động 2:** Trò chơi
* Trò chơi 1: “Đôi chân khéo léo”
* Cách chơi: Cô đã chuẩn bị những quả bóng có gắn các chữ cái mà chúng ta đã học. Nhiệm vụ của 2 đội là lần lượt từng bạn mang dép con vật vào và chọn quả bóng có chữ cái n, đ, o, a vào đôi chân, khéo léo đi lên và bỏ quả bóng vào giỏ của đội mình, sau đó chạy về đưa dép con vật cho bạn tiếp theo và về đứng cuối hàng, cứ như vậy cho đến khi kết thúc một bản nhạc.
* Luật chơi: Bạn nào đi không khéo léo làm bóng bị rơi ra ngoài và chọn bóng
* không đúng yêu cầu, thì quả bóng đó không được tính.  Đội nào đưa được nhiều quả bóng theo yêu cầu thì đội đó giành chiến thắng.
* Trò chơi 2: Con đường chữ cái.
* Cách chơi: Chia lớp thành 3 đội. Cô có 3 bức tranh con đường bí ẩn. Nhiệm vụ của ba đội là chọn nắp chai có chứa chữ tương ứng với ngôi nhà chữ cái trong tranh của đội mình để giúp các bạn tìm được đường về đúng ngôi nhà của mình.Trong thời gian một bản nhạc đội nào tìm đúng con đường sẽ là đội chiến thắng.
* Đội 1: Chọn nắp chai có chứa chữ n - tương ứng với ngôi nhà bạn voi chưa chữ n.
* Đội 2: Chọn nắp chai có chứa chữ đ - tương ứng với ngôi nhà chứa đ.
* Đội 3: Chọn nắp chai có chứa chữ a - tương ứng với ngôi nhà chữ a.
* Đội 4: Chọn nắp chai có chứa chữ o - tương ứng với ngôi nhà chữ o.
* Luật chơi: Đội nào tìm con đường bí ẩn nhanh và chính xác nhất sẽ là đội
* Trò chơi 3: “Quả bóng vui nhộn”
* Cách chơi: Cô chuẩn bị tấm thảm có những ô vuông chứa chữ cái đã học, cô sẽ đặt quả bóng vào tấm thảm. Nhiệm vụ các con ngồi xuống nắm tay vào tấm thảm và rung trên nền nhạc. Khi hết nhạc quả bóng dừng lại và rơi vào ô chữ cái nào các con sẽ đọc to tên chữ cái cho đúng.
* Tổ chức cho trẻ chơi
* Cô nhận xét.

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ tư, ngày 4 tháng 12 năm 2024

**ĐỀ TÀI : BẬT XA 40-50cm**

1. **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

* Trẻ có kỹ năng phối hợp nhịp nhàng tay và chân để bật xa được 40 – 50 cm.
* Trẻ hiểu luật chơi và chơi được trò chơi vận động “Chim sẻ và ô tô”

1. **CHUẨN BỊ:**

* Nhạc
* Mũ chim
* Vô lăng làm ôtô

1. **TIẾN HÀNH:**

* **Hoạt động 1: Khởi động**
* Trẻ đi vòng tròn các kiểu chân với nhạc.
* Bài tập phát triển chung:
* Động tác tay: Hai tay đưa ra trước, lên cao (2 lần x 8 nhịp).
* Động tác bụng: Hai tay chống hông, quay người sang hai bên, (2 lần x 8 nhịp).
* Động tác chân: 2 tay đưa ra trước, gập khụy gối. (3 lần x 8 nhịp)
* Động tác bật: Bật về phía trước. (3 lần x 8 nhịp)
* Vận động cơ bản: bật xa 40-50cm
* Cô đố câu đố về con ếch.
* Cho trẻ bắt chước động tác di chuyển của con ếch: bật
* Cô giới thiệu bài học hôm nay: bật xa 40-50cm
* Cô mời 1 trẻ lên bật thử, cả lớp nhận xét
* Lần 1: Cô cho trẻ bật xa 40 cm - Cô mời một trẻ lên tập.
* Cô nhắc lại kỹ năng bài tập.

+ Tư thế CB: đứng tự nhiên trước vạch suối, tay thả xuôi, tạo đà: Hai tay đưa ra ra phía trước, lăng nhẹ xuống dưới, ra sau để lấy đà, đồng thời gối hơi khụy, thân người hơi ngả trước để chuẩn bị nhún bật. Bật nhảy: Nhún chân, đạp đất mạnh bằng nửa bàn chân trên về phía trước, tay đưa trước, chân chạm đất nhẹ bằng đầu bàn chân, gối hơi khụy. Khi thực hiện bài tập các con phối hợp nhịp nhàng tay và chân bật xa về phía trước và chạm đất bằng đầu bàn chân trên để qua suối nhé.

* Cô cho 2 trẻ lên thực hiện bài tập. ( Cô cho trẻ nhận xét, nếu trẻ tập chưa đúng cô có thể tập lại. Nếu trẻ tập tốt cô triển khai cả lớp tập lần lượt)
  + - * Lần 2: Cô nâng độ khó bằng cách cho trẻ bật xa 50 cm - Cô thấy các con tập rất là giỏi, bây giờ cô sẽ nâng độ khó lên các con phải làm những chú thỏ bật lên những chiếc xa hơn để về nhà nhé. Lần này chúng mình sẽ thi đua giữa 2 đội : đội xem ai nhanh hơn nhé.

+ Cách chơi: Lần lượt các con sẽ làm những chú thỏ bật leen những chiếc lá lên lấy 1 bông hoa về nhé. + Luật chơi: Khi bạn cắm hoa vào lọ hoa bạn tiếp theo mới bắt đầu di chuyển lên. Đội nào cắm được nhiều hoa và không lồi ra khỏi lá, đội đó sẽ chiến thắng. - Các con đã sẵn sàng chơi chưa? - Cô cho trẻ thực hiện.

* **Hoạt động 2: Trò chơi “Ô tô và chim sẻ”**
* Luật chơi:
* Khi nghe thấy tiếng còi kêu: "bim, bim" trẻ phải nhảy tránh sang hai bên kia đường.
* Cách chơi:
* Cô chuẩn bị 1 hoặc 2 vòng tròn nhỏ đường kính khoảng 20cm.
* Cô quy định chỗ chơi ở giữa sân chơi, vẽ hai cạnh đường giới hạn làm đường ô tô, hai bên là vỉa hè.
* Cô hướng dẫn cầm vòng tròn xoay xoay giả làm động tác lái "ô tô", trẻ giả làm "chim sẻ".
* Các con "chim sẻ" phải nhảy kiếm ăn trên mặt đường, vừa nhảy vừa thỉnh thoảng ngồi xuống giả vờ mổ thóc ăn.
* Cô giả tiếng ô tô kêu "bim bim" và chạy đến.
* Chim sẻ (trẻ chơi) phải nhanh chân bay (chạy) nhanh lên các vòm cây bên đường (ra ngoài lằn kẻ đường chạy ô tô).
* Kho "ô tô" đã chạy qua rồi, "chim sẻ" lại xuống đường vừa nhảy vừa mổ thóc ăn.
* Sau khi trẻ đã chơi quen, Cô chọn khoảng hai em nhanh nhẹn làm "ô tô".
* Chú ý: Để trẻ không bị luống cuống khi né tránh, Cô cần phải kêu "bim bim" cho to và chạy chầm chậm khi đến gần bên trẻ. Cô cần phải nhắc nhở các em không được xô đẩy nhau trong khi chơi.Để cho trò chơi vui nhộn, khi trẻ nhảy khoảng 30 giây thì ô tô nên xuất hiện và kêu "bim bim".
* **Hoạt động 3: Hồi tĩnh**
* Cho trẻ đi hồi tĩnh nhẹ nhàng, chơi trò chơi thổi bóng để hít thở.

**ĐỀ TÀI: LỊCH SỰ KHI ĐI XE BUÝT**

1. **Mục đích yêu cầu:**

* Trẻ biết ứng xử lịch sự khi đi xe buýt.

1. **Chuẩn bị:**

* Chuông
* Các tình huống khi lên xe buýt
* Tranh hành động đúng, sai khi lên xe buýt

1. **Tiến hành:**

* **Hoạt động 1: trò chuyện**
* Cô kể chuyện: “Pim, pim” Chiếc ô tô buýt to từ từ tấp vào bến đỗ. Một bác cụ già run rẩy bước lên xe, bà nhìn trước ngó sau, đang giờ đi học đi làm nên xe ô tô kín hết chỗ rồi. "Bà ơi, bà ngồi chỗ cháu đây!" Một cô bé xinh xắn đáng yêu đứng dậy, bước lại gần bà, dìu bà ngồi vào chỗ của mình. Thật là bạn gái ngoan ngoãn! Bà cụ âu yếm xoa đầu cô bé gái, rồi ngồi xuống nở nụ cười ấm áp.
* Con có nhận xét gì về hành động của bé gái? Tại sao các con cần nhường chỗ cho người già? Ngoài ra ta cần nhường chỗ cho ai khi đi xe buýt nữa? Bà bầu, người bệnh, người tần tật, em bé. Các con cần học hỏi bạn gái này nhé, cần giữ lịch sự khi đi xe buýt.
* **Hoạt động 2: Trò chơi ai nhanh hơn**
* Cô chia trẻ thành 3 đội. Mỗi đội 1 cái chuông, cô nói tình huống. Các đội nhanh tay bấm chuông dành quyền trả lời:
* Khi đứng chờ xe buýt dưới bến, nếu đông người thì phải làm gì? (xếp hàng) Khi lên xe thì phải làm gì? (lên xe có trật tự.)  
  Khi lên xe chúng ta có tranh giành chỗ ngồi không? Cần ngồi ở đâu? (Không tranh giành chỗ ngồi, trật tự ngồi vào chỗ còn trống.) Khi lên xe ăn bánh kẹo thì phải làm sao? Không xả rác bừa bãi, phải vứt rác vào giỏ rác qui định.
* Chúng ta cần nhường chỗ cho ai? Phải chủ động nhường chỗ cho ông bà già, người mang bầu, có con nhỏ, người tàn tật....đây là phép lịch sự tối thiểu trên ô tô buýt.  
   Khi ngồi trên xe có được nói chuyện gây ồn ào không? Khi ngồi trên xe không nói cười ầm ĩ làm ảnh hưởng tới mọi người xung quanh.
* Khi lên xe có được ho hay qua ra ngoài để khạc nhổ không? Vì sao? Không khạc nhổ trong xe, hay quay ra ngoài khạc nhổ, vì ảnh hưởng đến người đi đường
* **Hoạt động 3: hành động đúng sai**
* Trẻ dán mặt cười vào hành động đúng, mặt buồn vào hành động sai

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ năm, ngày 5 tháng 12 năm 2024

**ĐỀ TÀI: GỘP TRONG PHẠM VI 8**

1. **Mục đích yêu cầu:**

* Trẻ biết đếm và gộp các  nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và đếm .

1. **Chuẩn bị:**

* Bải giải powerpoint
* Bộ thẻ số gồm các số 1,2,3,4,5,6,7,8.
* Rổ, khay, để các loại đồ dùng đồ chơi

1. **3. Tiến hành:**

* **Hoạt động 1: Ôn luyệnđếm và so sánh các nhóm có số lượng trong phạm vi 8.**
* Nào bây giờ cô và các con cùng hát vang hát bài: “ Em yêu cây xanh”
* Bạn búp bê mời cô và các con cùng thăm vườn nhà bạn búp bê, xem có những cây gì nhé!
* Các con nhìn xem nhà bạn búp bê có những cây gì?
* Cô mời trẻ đếm xem có mấy quả trên cây đào?
* Có mấy quả trên cây táo? (8 quả cho trẻ đếm và nói số tương ứng).
* Có mấy quả trên cây cam?
* Sau mỗi lần chơi cô kiểm tra và cho cả lớp đếm và gộp cùng cô.
* **Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi8và đếm. (Cô thưởng ticker cho trẻ làm đúng theo yêu cầu của cô)**
* Hôm nay lớp mình đến thăm vườn nhà bạn búp bê chúng mình thấy vui không?
* Bạn búp bê còn tặng chúng mình rất nhiều đồ chơi đấy, chúng mình xem bạn búp bê tặng chúng mình cái gì nhé.
* Cho trẻ lấy rổ đồ dùng.
* Bạn búp bê tặng chúng mình cái gì?
* Bạn búp bê tặng chúng mình nhiều những bông hoa, những loại rau, củ, quả thật là đẹp đấy.
* **Gộp 1 với 7:**
* Các con hãy lấy chiếc giỏ quà màu vàng đặt về phía bên phải và giỏ quà màu xanh đặt về phía tay trái.
* Các con hãy xếp 7lá xanh ra giỏ quà màu vàng, khi xếp các con xếp theo hàng ngang từ trái sang phải.
* Cô quan sát trẻ thực hiện và sửa cho trẻ.
* Các con hãy xếp hết số lá màu vàng ra giỏ quà màu xanh.
* Cô quan sát trẻ thực hiện và sửa cho trẻ.

+ Các con hãy đếm xem trong giỏ quà màu vàng có mấy lá?.

* Các con hãy nhìn lên xem trên giỏ quà của cô có mấy lá nhé! (cho cả lớp đếm cùng cô).

+ Chúng mình chọn thẻ số mấy? (Số 7).

+ Các con hãy đếm xem trong giỏ quà màu xanh có mấy lá?. (có 1 lá).

+ Chúng mình chọn thẻ số mấy? (Số 1).

* Bây giờ chúng mình hãy gộp số lá giỏ quàmàu xanh sang giỏ quà màu vàng nào?
* Các con hãy đếm số lá ở trên giỏ màu vàng .
* Cô hỏi cá nhân, cả lớp trẻ đếm.

+ Vậy trên giỏ màu vàng có tất cả bao nhiêu lá cây?(8 lá cây).

+ Để biểu thị cho một nhóm có số lượng là 8thì dùng thẻ số mấy? (Thẻ số 8).

* Cho trẻ tìm thẻ số 8 đặt vào.

+ Giỏ quà màu xanh có còn lá nào không?.

* Vậy khi gộp 1 lá ở giỏ màu xanh sang 7 lá ở giỏ màu vàng thì được mấy lá? (8 lá cây).
* Vậy 7 lá cây thêm 1 lá cây được mấy lá cây?(8 lá cây).

+ 7 thêm 1 được mấy? (được 8).

* Các con hãy nhẹ nhàng đếm và cất hết lá cây vào rổ.
* **Gộp 2 với 6.**
* Các con hãy xếp 6 nấm xanh ra giỏ quà màu vàng, khi xếp các con xếp theo hàng ngang từ trái sang phải.
* Cô quan sát trẻ thực hiện và sửa cho trẻ.
* Các con hãy xếp hết số nấm màu cam ra giỏ quà màu xanh.
* Cô quan sát trẻ thực hiện và sửa cho trẻ.

+ Các con hãy đếm xem trong giỏ quà màu vàng có mấy cây nấm?.

* Các con hãy nhìn lên xem trên giỏ quà của cô có mấy cây nấm (cho cả lớp đếm cùng cô).

+ Chúng mình chọn thẻ số mấy? (Số 6).

+ Các con hãy đếm xem trong giỏ quà màu xanh có mấy nấm?. (có 2 nấm).

+ Chúng mình chọn thẻ số mấy? (Số 2).

* Bây giờ chúng mình hãy gộp số nấm giỏ quà màu xanh sang giỏ quà màu vàng nào?
* Các con hãy đếm số nấm ở trên giỏ màu vàng .
* Cô hỏi cá nhân, cả lớp trẻ đếm.

+ Vậy trên giỏ màu vàng có tất cả bao nhiêu cây nấm?(8 cây nấm).

+ Để biểu thị cho một nhóm có số lượng là 8thì dùng thẻ số mấy? (Thẻ số 8).

* Cho trẻ tìm thẻ số 8 đặt vào.

+ Giỏ quà màu xanh có còn cây nấm nào không?.

* Vậy khi gộp 2nấm ở giỏ màu xanh sang 6 nấm ở giỏ màu vàng thì được mấy ncaay nấm? (8 cây nấm).
* Vậy 6 nấm thêm 2 cây nấm được mấy cây nấm?(8 cây nấm).

+ 6 thêm 2 được mấy? (được 8).

* Các con hãy nhẹ nhàng đếm và cất hết nấm vào rổ
* **Gộp 3 với 5.**
* Các con hãy xếp hết số quả táo màu xanh ra giỏ màu vàng, khi xếp các con xếp theo hàng ngang từ trái sang phải.
* Cô quan sát trẻ thực hiện và sửa cho trẻ.
* Các con hãy xếp hết số táo đỏ còn lại ra giỏ màu xanh.
* Cô quan sát trẻ thực hiện và sửa cho trẻ.

+ Các con hãy đếm xem trong giỏ màu vàng có mấy quả táo?.

* Các con hãy nhìn lên xem trên giỏ của cô có mấy quả táo! (cho cả lớp đếm cùng cô).

+ Chúng mình chọn thẻ số mấy? (Số 5).

+ Các con hãy đếm xem tronggiỏ màu xanh có mấy quả táo?. (có 3 quả).

+ Chúng mình chọn thẻ số mấy? (Số 3).

* Bây giờ chúng mình hãy gộp số táo ở giỏmàu xanh sang giỏmàu vàng nào?
* Các con hãy đếm số táo ở trên giỏ màu vàng.
* Cô hỏi cá nhân, cả lớp trẻ đếm.

+ Vậy trên giỏ màu vàng có tất cả bao nhiêu quả táo?(8 quả táo).

+ Để biểu thị cho một nhóm có số lượng là 8thì dùng thẻ số mấy? (Thẻ số 8).

* Cho trẻ tìm thẻ số 8 đặt vào.

+ Giỏmàu xanh có còn quả táo nào không?.

* Vậy khi gộp 3 quả táo ở giỏ màu xanh sang 5 quả táo ở giỏ màu vàng thì được mấy quả táo? (8 quả táo).
* Vậy 5 quả táo thêm 3 quả táo được mấy quả táo?(8 quả táo).

+ 5 thêm 3 được mấy? (được 8).

* Các con hãy nhẹ nhàng đếm và cất hết số táo vào rổ.
* **Gộp 4 với 4.**
* Bạn búp bê còn tặng thêm chúng mình những bông hoa thật đẹp đấy.
* Các con hãy xếp 4 bông hoa màu đỏ ra giỏ quà màu vàng, khi xếp các con xếp theo hàng ngang từ trái sang phải.
* Cô quan sát trẻ thực hiện và sửa cho trẻ.
* Các con hãy xếp hếtsố hoa màu vàng ra giỏ quà màu xanh.
* Cô quan sát trẻ thực hiện và sửa cho trẻ.

+ Các con hãy đếm xem giỏ quà màu vàng có mấy bông hoa?.

* Các con hãy nhìn lên xem giỏ quà của cô có mấy bông hoa nhé! (cho cả lớp đếm cùng cô).

+ Chúng mình chọn thẻ số mấy? (Số 4).

+ Các con hãy đếm xem trong giỏ quà xanh có mấy bông hoa?. (có 4bông hoa).

+ Chúng mình chọn thẻ số mấy? (Số 4).

* Bây giờ chúng mình hãy gộp số hoa ở giỏ quà xanh sang giỏ quà màu vàng nào?
* Các con hãy đếm số hoa ở trên giỏ quà màu vàng .
* Cô hỏi cá nhân, cả lớp trẻ đếm.

+ Vậy trên giỏ màu vàng có tất cả bao nhiêu bông hoa?(8 bông hoa).

+ Để biểu thị cho một nhóm có số lượng là 8thì dùng thẻ số mấy? (Thẻ số 8).

* Cho trẻ tìm thẻ số 8 đặt vào.

+ Giỏ màu xanh có còn bông hoa nào không?.

* Vậy khi gộp 4bông hoa ở giỏ màu xanh sang 4 bông hoa ở giỏ màu vàng thì được mấy quả bông hoa? (8 bông hoa).
* Vậy 4 bông hoa thêm 4 bông hoa được mấy bông hoa?(8 bông hoa).

+ 4 thêm 4 được mấy? (được 8).

* Các con hãy nhẹ nhàng đếm và cất những bông hoa vào rổ.
* Vậy khi gộp các nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 8 ta có mấy cách gộp?. Đó là những cách nào?
* ( 2- 3 Trẻ trả lời) Cô thưởng ticker cho trẻ trả lời đúng
* **Cô khái quát lại:** Vậy khi gộp các nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 8 ta có các cách gộp khác nhau sau.

**+ Cách 1:** Gộp nhóm có số lượng là 7 với nhóm có số lượng là 1 ta được một nhóm có số lượng là 8. Hoặc gộp nhóm có số lượng là 1 với nhóm có số lượng là 7 ta được một nhóm có số lượng là 8. Vậy 7 thêm 1 được 8, hay 1 thêm 7 được 8.

**+ Cách 2:**Gộp nhóm có số lượng là 6 với nhóm có số lượng là 2 ta được một nhóm có số lượng là 8. Hoặc gộp nhóm có số lượng là 2 với nhóm có số lượng là 6 ta được một nhóm có số lượng là 8. Vậy 6 thêm 2 được 8, hay 2 thêm 6 được 8.

**+ Cách 3:** Gộp nhóm có số lượng là 5 với nhóm có số lượng là 3 ta được một nhóm có số lượng là 8. Hoặc gộp nhóm có số lượng là 3 với nhóm có số lượng là 5 ta được một nhóm có số lượng là 8. Vậy 5 thêm 3 được 8, hay 3 thêm 5 được 8.

**+ Cách 4:** Gộp nhóm có số lượng là 4 với nhóm có số lượng là 4 ta được một nhóm có số lượng là 8. Vậy 4 thêm 4 được 8.

* **Hoạt động 2**: **Trò chơi 1:Thi ai nhanh.**
* Cách chơi: Cô sẽ phát cho chúng mình mỗi bạn có các thẻ chứa hình ảnh của các loại hoa, củ, quả, khi nghe hiệu lệnh các con phải nhanh tay giơ lên và hãy gộp cho đủ 8 theo yêu cầu của cô.
* (cô bao quát, sửa sai, động viên khuyến khích trẻ chơi)
* **Trò chơi 2: Thi tài.**
* Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. Cô đã chuẩn bị các khay để trên bàn, trong mỗi khay đã có sẵn các loai quả có số lượng khác nhau, nhiệm vụ của các con là lần lượt phải bật qua vòng thể dục để gộp cho đủ số lượng 8 ở mỗi khay.
* Luật chơi: Sau thời gian một bản nhạc, đội nào gộp được nhiều và đúng sẽ là đội thắng cuộc.(Chú ý: Mỗi bạn lên chỉ được gắn một đối tượng).
* Sau mỗi lần chơi cô kiểm tra, nhận xét, khuyến khích động viên trẻ.
* Cho trẻ chơi 2-3 lần.
* **Hoạt động 3: Trẻ làm bài tập chia theo ticker**
* 1 ticker: Gộp 2 nhóm đối tượng để đủ 8, một nhóm cho trước, trẻ tìm nhóm còn lại và nối vào.
* 2 ticker: Dán các đối tượng, gộp lại cho đủ 8
* 3 ticker:Vẽ các đối tượng, gộp lại cho đủ 8.

**ĐỀ TÁI: HÁT “MÚA VỚI BẠN TÂY NGUYÊN**”

1. **Mục đích, yêu cầu**

* Trẻ biết tên và hát thuộc bài hát “Múa với bạn Tây Nguyên”
* Trẻ hứng thú khi chơi trò chơi: Khiêu Vũ với bóng”

1. **Chuẩn bị**

* Nhạc
* Mũ chóp

1. **Tiến hành**

* **Hoạt động 1: Trò chuyện**
* Cô cho trẻ xem tranh ảnh về 1 số vùng miền
* Các con thấy quê Hương của chúng  mình có đẹp không
* Các con có yêu quý quê hương của mình không?
* Cô cũng có một bài hát rất hay nói về 1 vùng đất Tây Nguyên tươi đẹp, để biết bài hát như thế nào, các con hãy lắng nghe cô hát bài: Múa với bạn Tây Nguyên” nhé.
* **Hoạt động 2: dạy hát “Múa với bạn Tây Nguyên”**
* Cô hát mẫu: 2 lần

+ Lần 1: Cô hát trọn vẹn lời ca, giai điệu, không nhạc.

+ Lần 2: Cô hát truyền cảm kết hợp với nhạc đệm

* Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì?
* Bài hát nói về điều gì?
* **Bài hát nói về các bạn đang múa hát vui vẻ cùng các bạn Tây Nguyên và luôn là những người bạn thân thiết, đoàn kết để xứng đáng là những cháu ngoan của Bác Hồ.**
* Cô dạy trẻ hát:
* Cho cả lớp hát 2 – 3 lần
* Cho từng tổ hát.
* Nhóm trẻ hát
* Cá nhân
* Cả lớp hát lại một lần.
* Trong quá trình trẻ hát cô chú ý bao quát, sửa sai cho trẻ.
* **Hoạt động 3: Trò chơi “Khiêu vũ với bóng”**
* Vừa rồi các con vừa được hát vừa được nghe cô hát rồi. Bây giờ cô sẽ thưởng cho các con 1 trò chơi đó là trò chơi Khiêu vũ với bóng
* Cô nói cách chơi. Luật chơi: 2 bạn kẹp bóng vô người, nhạc nhanh trẻ khiêu vũ nhanh, nhạc chậm trẻ khiêu vũ chậm
* Cô cho trẻ chơi 3 – 4 lần.
* Sau mỗi lần trẻ chơi cô nhận xét, trong quá trình trẻ chơi cô chú ý bao quát trẻ.

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ sáu, ngày 6 tháng 12 năm 2024

**ĐỀ TÀI: NẶN KINH KHÍ CẦU**

1. **Mục đích yêu cầu**

* Trẻ biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng để nặn kinh khí cầu

1. **Chuẩn bị:**

* Đất nặn
* Qui trình nặn khinh khí cầu

1. **Tiến hành:**

* **Hoạt động 1:  Quan sát qui trình nặn khinh khí cầu**
* Gợi ý cho trẻ quan sát khinh khí cầu
* Các bạn nhìn thấy khinh khí cầu như thế nào?
* Cho trẻ xem qui trình nặn khinh khí cầu và trò chuyện cùng trẻ
* B1: Lăn dài để tạo các khối hình que có màu sắc khác nhau
* B2: Bóp dính hai đầu để tạo túi khí
* B3: Lăn dài khối đất màu hồng tạo miệng túi khí
* B4: Lăn dài để tạo các dây điều khiển màu sắc và gắn vào miệng túi khí
* B5: Xoay tròn khối đất màu hồng để làm giỏ hành khách
* **Hoạt động 2 : Trẻ thực hiện**
* Cô cho trẻ về bàn theo nhóm, tự đi lấy các dụng cụ cần thiết cho họat động của trẻ (đất nặn, khăn lau, bảng nặn , dĩa…..)
* Trong quá trình trẻ thực hiện cô quan sát , giúp đỡ, động viên trẻ nặn
* Cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình của bạn.
* Sau mỗi lần trẻ chơi cô nhận xét, trong quá trình trẻ chơi cô chú ý bao quát trẻ.